

Số: 343/CTN

Trà Vinh, ngày 11 tháng 07 năm 2022

Về việc công bố thông tin

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh

Trụ sở chính: 521B Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại liên hệ: 0294.3840215

Fax: 0294.3850656

E-mail: trawacotv@gmail.com

Người thực hiện công bố thông tin: Trương Công Chiếm

Địa chỉ: Ấp Sa Bình, xã Long Đức, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0903159333 Fax:

Loại thông tin công bố 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2022.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: trawaco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. / *Chiếm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.

THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Trương Công Chiếm

Số: 40 /BC-HĐQT

Trà Vinh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 521B, Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, Tp Trà Vinh tỉnh Trà Vinh
- Điện thoại: 0294.3840215 Fax: 0294.3850656. Email: trawacotv@gmail.com
- Vốn điều lệ: 145.978.600.000 đồng
- Mã chứng khoán: TVW
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	36/NQ-ĐHDCĐ	29/6/2022	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động điều hành Công ty nhiệm kỳ 2017-2021 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2022-2026; Tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.2. Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 và phương hướng hoạt động cho nhiệm kỳ 2022-2026; Tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021; tỷ lệ 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.4. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021; Tỷ lệ 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.5. Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; Tỷ lệ

94,84% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

6. Thông qua Tờ trình lựa chọn kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo soát xét và Báo cáo tài chính năm 2022; Tỷ lệ 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

7. Thông qua Tờ trình thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022; Tỷ lệ 94,67% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/tháng

8. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã kết thúc nhiệm kỳ 2017 – 2021; Tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

9. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026.

- Thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên, nhiệm kỳ 05 năm (2022-2026)
- Thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên, nhiệm kỳ 05 năm (2022-2026)

10. Thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026.

a) Danh sách ứng cử/đề cử thành viên HĐQT:

STT	Họ tên	Sinh ngày	Cổ đông đề cử	Vị trí ứng cử
1	Trương Công Chiếm	21/09/1964	UBND tỉnh Trà Vinh	Thành viên HĐQT
2	Nguyễn Văn Quý	25/12/1965	UBND tỉnh Trà Vinh	Thành viên HĐQT
3	Trương Hoàng Diệp	16/02/1970	UBND tỉnh Trà Vinh	Thành viên HĐQT
4	Võ Hoàng Khương	10/01/1982	UBND tỉnh Trà Vinh	Thành viên HĐQT
5	Ngô Nhật Ngân	06/04/1981	Công ty CP Nước và Môi trường Đồng Bằng	Thành viên HĐQT

b) Danh sách ứng cử/đề cử thành viên BKS:

STT	Họ tên	Sinh ngày	Cổ đông đề cử	Vị trí ứng cử
1	Nghiêm Ngọc Tiên	06/03/1965	UBND tỉnh Trà Vinh	Thành viên BKS
2	Nguyễn Thị Khỏe	20/02/1979	UBND tỉnh Trà Vinh	Thành viên BKS
3	Trần Diệp Xuân	24/03/1985	Công ty CP RYNAN	Thành viên BKS

			TECHNOLOGIES Vietnam	
<p>❖ Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026</p> <p>- Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026.</p>				
STT	Họ tên	Sinh ngày	Số phiếu cổ phần bầu	Tỷ lệ %
1	Trương Công Chiếm	21/09/1964	27.602.752	191,69
2	Nguyễn Văn Quý	25/12/1965	16.351.487	113,56
3	Trương Hoàng Diệp	16/02/1970	9.344.687	64,90
4	Võ Hoàng Khương	10/01/1982	9.333.687	64,82
5	Ngô Nhật Ngân	06/04/1981	9.326.187	64,77
<p>- Phiên họp thứ 1 của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 ngày 29/06/2022 đã thống nhất bầu Ông Trương Công Chiếm làm Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh, nhiệm kỳ 2022-2026, biểu quyết đạt tỷ lệ 100%.</p>				
<p>❖ Kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026</p> <p>- Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026.</p>				
STT	Họ tên	Sinh ngày	Số phiếu cổ phần bầu	Tỷ lệ %
1	Nghiêm Ngọc Tiên	06/03/1965	20.354.382	141,35
2	Nguyễn Thị Khỏe	20/02/1979	10.490.711	72,85
3	Trần Diệp Xuân	24/03/1985	10.319.687	71,67
<p>- Phiên họp thứ 1 của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 ngày 29/06/2022 đã thống nhất bầu Ông Nghiêm Ngọc Tiên làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh, nhiệm kỳ 2022-2026, biểu quyết đạt tỷ lệ 100%.</p>				
<p>11. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 – Nhiệm kỳ 2022-2026 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh được lập và thông qua trước Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100% của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.</p>				

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

1.1 Nhiệm kỳ 2017-2021 kết thúc vào ngày 29/06/2022 (Nhiệm kỳ 1)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Công Chiếm	Chủ tịch HĐQT	15/11/2016	29/06/2022
2	Ông Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT	15/11/2016	29/06/2022

3	Ông Trương Hoàng Diệp	Thành viên HĐQT	15/11/2016	29/06/2022
4	Ông Huỳnh Văn Nhân	Thành viên HĐQT không điều hành	15/11/2016	29/06/2022
5	Ông Võ Hoàng Khương	Thành viên HĐQT	18/6/2020	29/06/2022

1.1 Nhiệm kỳ 2022-2026 bắt đầu từ ngày 29/06/2022 (Nhiệm kỳ 2)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Công Chiếm	Chủ tịch HĐQT	29/06/2022	
2	Ông Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT	29/06/2022	
3	Ông Trương Hoàng Diệp	Thành viên HĐQT	29/06/2022	
4	Ông Ngô Nhật Ngân	Thành viên HĐQT không điều hành	29/06/2022	
5	Ông Võ Hoàng Khương	Thành viên HĐQT	29/06/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT

Các cuộc họp 6 tháng đầu năm 2022 nhiệm kỳ 1

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Công Chiếm	5/5	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Quý	5/5	100%	
3	Ông Trương Hoàng Diệp	5/5	100%	
4	Ông Huỳnh Văn Nhân	5/5	100%	
5	Ông Võ Hoàng Khương	5/5	100%	

Các cuộc họp 6 tháng đầu năm 2022 nhiệm kỳ 2

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Công Chiếm	1/1	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Quý	1/1	100%	
3	Ông Trương Hoàng Diệp	1/1	100%	
4	Ông Ngô Nhật Ngân	1/1	100%	
5	Ông Võ Hoàng Khương	1/1	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc Công ty, theo kế hoạch sản xuất kinh doanh

đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá, nhận xét cụ thể như sau:

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các biện pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

- Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và hoạt động của doanh nghiệp.

- Định kỳ hàng Quý, 6 tháng Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, bao quát chung và phân công cho các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết, vì thế hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh luôn đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, tài lực và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

- Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Các thành viên trong ban lãnh đạo đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty.

4. Hoạt động của Tiểu ban Chính sách phát triển thuộc Hội đồng quản trị:

Thực hiện Quyết định thành lập Tiểu ban Chính sách phát triển (CSPT) ngày 08/04/2021 và các quyết định về nhân sự của Tiểu ban, trong 6 tháng đầu năm 2022 Tiểu ban đã có những hoạt động như sau:

a) Tiếp tục đóng góp cho dự thảo kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm 2022-2026 của Công ty, về giải pháp hòa mạng các nhà máy cấp nước của công ty nhằm phát huy các nhà máy dư công suất bù cho những nơi nước thiếu, phát triển khách hàng.

b) Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và giao ban định kỳ của công ty (tuỳ theo từng nội dung mà được mời tham gia) như: tiếp tục đóng góp dự thảo về xây dựng giá thành nước máy (do Tổ xây dựng giá nước dự thảo); về giải pháp xử lý chất lượng nước (do phòng KHKT tham mưu đề xuất); về các hoạt động SXKD khác của công ty,...

c) Tham gia chỉnh sửa các quy chế quản lý của công ty như: Quy chế quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ, Quy chế về chính sách ưu đãi đối với người lao động xin nghỉ trước tuổi hưu,... cho phù hợp với luật doanh nghiệp sửa đổi.

d) Tham mưu soạn thảo và đóng góp văn bản về xin chủ trương hợp nhất hai đơn vị cấp nước trong tỉnh Trà Vinh (Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh và Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn). Tham gia học hỏi kinh nghiệm tại 2 công ty cấp nước tỉnh bạn là Tiền Giang và An Giang.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng năm 2022:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
Các Nghị quyết				
1	02/NQ-HĐQT	18/01/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (<i>Kèm theo bảng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021</i>) 2. Phê duyệt các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD và phát triển năm 2022 (<i>Theo tờ trình số 811/TTr-CTN ngày 30/12/2021 của Tổng giám đốc</i>). 3. Thống nhất chi tiền thưởng ứng trước năm 2021 cho Người quản lý 01 tháng lương thực lĩnh/người, Người lao động: 1,5 tỷ đồng, tương đương 1,5 tháng lương cơ bản/người. Riêng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát không hưởng lương của Công ty sẽ được chi 01 tháng thù lao/người từ Quỹ thưởng của Người quản lý. 4. Thống nhất phê duyệt cho Người lao động xin nghỉ trước tuổi hưu được hưởng chính sách ưu đãi theo Quy chế về chính sách ưu đãi của Công ty đối với Ông Lê Văn Khương. <i>Thời gian nghỉ: Kể từ ngày 01/02/2022.</i> 5. Thống nhất thời gian tổ chức Hội nghị người lao động Công ty năm 2022 vào ngày 27/01/2022 (<i>Trước Tết nguyên đán 2022</i>). 6. Thống nhất việc sửa đổi Điều 4 của Quy chế về Chính sách ưu đãi đối với người lao động xin nghỉ trước tuổi về hưu (<i>Theo Tờ trình số 42/TTr-CT ngày 17/01/2022 của Tổng giám đốc</i>). 	5/5
2	03/NQ-HĐQT	18/01/2022	<p>- Miễn nhiệm chức vụ Trợ lý Chủ tịch kiêm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh đối với Bà Đặng Thị Bích Thủy.</p> <p>Lý do: Theo nguyện vọng cá nhân và đơn xin nghỉ trước tuổi về hưu theo chính sách ưu đãi của công ty ngày 05/01/2022 của Bà Đặng Thị Bích Thủy. Thời gian: Kể từ ngày 01/3/2022.</p>	5/5
3	04/NQ-HĐQT	18/01/2022	<p>- Bổ nhiệm Ông Phan Huỳnh - Giám đốc Chi nhánh cấp nước Tiểu Cần – Cầu Kè, giữ chức vụ Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.</p> <p>Thời gian bổ nhiệm: Tối đa không quá 05 năm, kể từ ngày 01/3/2022.</p>	5/5
4	08/NQ-HĐQT	03/03/2022	<p>- Bổ nhiệm lại Ông Trương Hoàng Diệp - Thành viên Hội đồng quản trị, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc</p>	5/5

			Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh - Nhiệm kỳ không quá 05 năm, kể từ ngày 13/12/2021.	
5	14/NQ-HĐQT	12/4/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất Báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện Nghị quyết; Báo cáo kết quả SXKD Quý I /2022 và kế hoạch SXKD quý II/2022 (Kèm theo các báo cáo: số 183/BC-CTN ngày 08/04/2022, số 184 /BC-CTN ngày 08/04/2022 của Tổng Giám đốc). 2. Thống nhất thời gian gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 để bầu TV HĐQT và TV BKS cho nhiệm kỳ 2022-2026 cùng với ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 chậm nhất là trước ngày 30/06/2022. 3. Thống nhất nhân sự đề bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2022-2026 theo quy định Điều lệ Công ty. 4. Thống nhất điều chỉnh chi tiêu nội bộ đối với chi phí như sau: (Kèm theo Tờ trình số 150/TTr-CTN ngày 21/3/2022 của Tổng Giám đốc Công ty). <ul style="list-style-type: none"> - Chi tiền ăn giữa ca: theo quy chế là 50.000 đồng/người/ngày làm việc đề nghị giảm đúng theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Mức phụ cấp tiền ăn ca là 730.000 đồng/người/ tháng. Thời gian thực hiện từ này 01/05/2022. - Chi khoán nước uống của các đơn vị trực thuộc theo quy chế là 100.000 đồng/người/tháng đề nghị giảm còn 50.000 đồng/người/tháng. Thời gian thực hiện từ năm 2022. - Chi phí tiếp khách giao dịch và đối ngoại thường xuyên của người quản lý giảm 50% mức khoán theo quy chế. Thời gian thực hiện từ này 01/05/2022. 5. Thống nhất phê duyệt bổ sung các tuyến ống phát sinh vào kế hoạch phát triển mạng lưới phân phối cấp nước năm 2022 (Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-CTN ngày 05/04/2022 của Tổng Giám đốc Công ty). 6. Thống nhất Phê duyệt Tổng quỹ lương thực hiện năm 2021 và Kế hoạch lương năm 2022 của người quản lý và người lao động (Kèm theo Tờ trình số 181/TTr-CTN ngày 07/04/2022 và Tờ trình số 182/TTr-CTN ngày 07/04/2022 của Tổng Giám đốc Công ty). 7. Thông qua báo cáo quyết toán đầu tư xây dựng phát triển các tuyến ống phân phối và mua sắm tài sản năm 2021 (Kèm theo Tờ trình số 180/TTr-CTN ngày 07/04/2022 của Tổng Giám đốc Công ty). 8. Thống nhất gia hạn hạn mức tín dụng vốn lưu động (Theo Tờ trình số 179/TTr-CTN ngày 07/04/2022 của Tổng Giám đốc Công ty). 9. Thống nhất chi tiền lễ 30/04 & 01/05 năm 2022 cho Người quản lý và người lao động là 2.000.000 đồng/người. 10. Thống nhất chủ trương hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà tình nghĩa theo đơn xin hỗ trợ nhà ở ông Nguyễn Thanh Vũ ấp rạch, xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang; thực hiện chi hỗ trợ khi Công ty có điều kiện về tài 	5/5

1001
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN BANG
VIỆT NAM

			<p>chính.</p> <p>11. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm nhân sự người lao động giữ chức vụ quản lý phó phòng Tổ chức – Hành chính và trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật. Giao Ban điều hành Công ty đề xuất thông qua cuộc họp HĐQT gần nhất tháng 5/2022.</p>	
6	19/NQ-HDQT	24/5/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <p>a) Thống nhất về chủ trương việc bổ nhiệm Ông Lê Thành Nam giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật trực thuộc Công ty, giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện trình tự thủ tục bổ nhiệm theo đúng Quy chế Quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, đối với người quản lý, người lao động thuộc Công ty (Kèm theo Tờ trình số 224/TTr-CTN ngày 6/05/2022 của Tổng Giám đốc).</p> <p>b) Thống nhất việc bổ nhiệm lại Ông Trần Văn Nghị giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Xây lắp – Dịch vụ trực thuộc Công ty (Kèm theo Tờ trình số 232/TTr-CTN ngày 11/05/2022 của Tổng Giám đốc).</p>	5/5
7	22/NQ-HDQT	03/06/2022	<p>1. Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026: Lúc 7 h30 ngày 29/6/2022.</p> <p>2. Thống nhất nội dung báo cáo và các tờ trình đề thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026 như sau:</p> <p>a) Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty nhiệm kỳ 2017-2021 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2022-2026.</p> <p>b) Tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.</p> <p>c) Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021</p> <p>d) Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.</p> <p>e) Tờ trình thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022.</p> <p>f) Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2017-2021.</p> <p>g) Tờ trình thông qua danh sách thành viên HĐQT và BKS ứng cử nhiệm kỳ 2022 -2026.</p> <p>3. Thống nhất việc điều động người lao động giữ chức vụ quản lý (Theo Tờ trình số 248/TTr-CTN ngày 19/5/2022 của Tổng Giám đốc)</p>	5/5

195
GT
HÃ
ATI
VIN
T

			<p>4. Thống nhất chủ trương lập thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy nước mặt Càn Chông, huyện Tiểu Cần, công suất 10.000 m³/ngày đêm (Theo Tờ trình số 277/TTr-CTN ngày 31/5/2022 của Tổng Giám đốc).</p> <p>5. Thống nhất chi tiền trang phục năm 2022 (đợt 1) là 2.000.000 đồng/ người, cho những đối tượng được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.</p>
Các Quyết định			
1	06/QĐ-HĐQT	18/1/2022	Quyết định V/v cho thôi việc đối với người lao động.
2	07/QĐ-HĐQT	18/1/2022	Quyết định về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị kiêm thư ký Hội đồng quản trị.
3	15/QĐ-HĐQT	11/2/2022	Quyết định V/v phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Tuyến ống D315 dẫn nước sạch từ thị xã Duyên Hải về cụm công nghiệp xã Hiệp Mỹ Tây.
4	23/QĐ-HĐQT	04/3/2022	Quyết định V/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc
5	29/QĐ-HĐQT	20/04/2022	Quyết định V/v thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026
6	32/QĐ-HĐQT; 33/QĐ-HĐQT 34/QĐ-HĐQT 34/QĐ-HĐQT	10/5/2022	<p>Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của người quản lý chuyên trách tại công ty năm 2021.</p> <p>Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của người lao động bộ phận cấp nước tại công ty năm 2021.</p> <p>Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của NLĐ bộ phận thoát nước tại công ty năm 2021.</p> <p>Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của NLĐ bộ phận Xây lắp tại công ty năm 2021.</p>
7	36/QĐ-HĐQT	10/5/2022	Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách – Năm 2022.
8	37/QĐ-HĐQT; 38/QĐ-HĐQT; 39/QĐ-HĐQT	10/5/2022	Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương kế hoạch của người lao động bộ phận cấp nước, người lao động bộ phận xây lắp ; người lao động bộ phận Thoát nước – năm 2022.
9	49/QĐ-HĐQT	02/06/2022	Quyết định V/v phê duyệt KHLCNT công trình các tuyến ống quý II/2022 Hạng mục 10 tuyến ống phân phối cấp nước

10/10/2022

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022:
 - 1.1 Nhiệm kỳ 2017-2027 kết thúc ngày 29/06/2022 (Nhiệm kỳ 1)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Nghiêm Ngọc Tiên	Trưởng BKS	15/11/2016	29/06/2022	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Khỏe	Kiểm soát viên	28/6/2018	29/06/2022	Cử nhân kinh tế
3	Bà Diệp Ngọc Xuân	Kiểm soát viên	15/11/2016	29/06/2022	Cử nhân kinh tế

1.2 Nhiệm kỳ 2022-2026 bắt đầu từ ngày 29/06/2022 (Nhiệm kỳ 2)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nghiêm Ngọc Tiên	Trưởng BKS	29/06/2022	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Khỏe	Kiểm soát viên	29/06/2022	Cử nhân kinh tế
3	Bà Trần Diệp Xuân	Kiểm soát viên	29/06/2022	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

2.1 Cuộc họp BKS 6 tháng đầu năm 2022 nhiệm kỳ 1

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nghiêm Ngọc Tiên	1/1	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Khỏe	1/1	100%	100%	
3	Bà Diệp Ngọc Xuân	1/1	100%	100%	

2.1 Cuộc họp BKS 6 tháng đầu năm 2022 nhiệm kỳ 2

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nghiêm Ngọc Tiên	1/1	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Khỏe	1/1	100%	100%	
3	Bà Diệp Ngọc Xuân	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát Công ty thực hiện thường xuyên hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Xây dựng chương trình hoạt động các Quý, năm và thực hiện kiểm tra định kỳ theo đúng kế hoạch.



Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá như sau:

a) Về công tác quản trị của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý và đột xuất tại trụ sở Công ty, thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và những vấn đề phát sinh, tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc điều hành, nắm bắt kịp thời. Những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng được bàn bạc, thảo luận và quyết định.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, đảm bảo đúng pháp luật và mục tiêu kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã chuẩn bị kỹ càng đầy đủ cả về nội dung, hình thức và đã tổ chức thành công phiên họp thường niên năm 2022 – Nhiệm kỳ 2022-2026 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật. Trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2022; đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

b) Về công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác

Ban Tổng giám đốc đã triển khai đầy đủ, kịp thời các nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ; Chủ động lập kế hoạch trong việc quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động. Có phân công nhiệm vụ điều hành của từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc. Ngoài ra Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ, chính sách đối với người lao động.

Với nỗ lực của tập thể người lao động, sự chỉ đạo của HĐQT và sự điều hành của Ban Tổng giám đốc, 6 tháng đầu năm 2022 các chỉ tiêu SXKD ước đạt trên 50% kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Riêng chỉ tiêu lợi nhuận năm 2022, Công ty chính thức tiếp nhận mua nguồn nước mặt từ hai nhà máy nước mặt BOO Trà Vinh và SENCO là 20.000 m³/ngày đêm. Để đảm bảo cung cấp nước liên tục, đầy đủ lưu lượng, áp lực ..., làm tăng chi phí đầu vào. Chi phí năm 2022 tăng 25,5% so với năm 2021, trong khi doanh thu không tăng (giá nước không tăng). Lợi nhuận 6 tháng đầu năm năm 2022 lỗ do tăng chi phí đầu vào. Hiện nay Công ty đang đề xuất giá thành nước máy, trình các ngành hữu quan thẩm định và phê duyệt dự kiến trong tháng 8/2022.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng năm 2022, HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định và các văn bản khác cho Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều mời đại diện Ban kiểm soát tham dự; HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Thẩm định báo cáo quyết toán năm 2021. Trong đó: có kiểm tra các hồ sơ đầu tư tuyển ống, đầu tư xây dựng cơ bản.

IV. Ban điều hành



STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Quý	25/12/1965	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm TGD ngày 31/12/2020
2	Ông Trương Hoàng Diệp	16/02/1970	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm lại PTGD ngày 04/3/2022
3	Ông Võ Hoàng Khương	10/01/1982	Cử nhân công nghệ sinh học - Thạc sỹ quản lý kinh tế	Bổ nhiệm PTGD 05/5/2021
4	Ông Đào Thiện Duyên	10/10/1970	Cử nhân kinh tế - Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 01/01/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Đào Thiện Duyên	10/10/1970	Cử nhân kinh tế - Thạc sỹ kinh tế	01/01/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty – 6 tháng năm 2021

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết tại Phụ lục 01*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

TT	Nội dung giao dịch	Đối tác giao dịch	Thời điểm giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
1	Mua nước sạch	Công ty Cổ phần BOO nước Trà Vinh	Tháng 1/2022 - 06/2022	Giá trị 8.784 triệu đồng.	Nghị quyết số 47/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/6/2021 của ĐHĐCĐ Công ty

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT,

19570
GTY
HÂN
ÁT NƯỚC
VINH
T. TR

thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành; *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại Phụ lục 02*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có* *Phạm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trương Công Chiêm





Phụ lục 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số : 40 /BC-HĐQT ngày 11 tháng 07 năm 2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trương Công Chiếm	Chủ tịch HĐQT	15/11/2016			DN và NNB của DN
2	Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	15/11/2016			DN và NNB của DN
3	Trương Hoàng Diệp	Thành viên HĐQT - Phó TGD	15/11/2016			DN và NNB của DN
4	Huỳnh Văn Nhân	Thành viên HĐQT	15/11/2016	29/06/2022	Vì lý do sức khỏe nên không ứng cử	DN và NNB của DN
5	Võ Hoàng Khương	Thành viên HĐQT - Phó TGD	18/06/2020			DN và NNB của DN
6	Ngô Nhựt Ngân	Thành viên HĐQT	29/06/2022			DN và NNB của DN
7	Đào Thiện Duyên	Kế toán trưởng	01/01/2021			DN và NNB của DN
8	Nghiêm Ngọc Tiên	Trưởng BKS	15/11/2016			DN và NNB của DN
9	Trần Diệp Xuân	Kiểm soát viên	15/11/2016			DN và NNB của DN
10	Nguyễn Thị Khỏe	Kiểm soát viên	28/06/2018			DN và NNB của DN
11	Phan Huỳnh	Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	01/03/2022			DN và NNB của DN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số : 40 /BC-HĐQT ngày 11 tháng 07 năm 2022)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trương Công Chiếm		Chủ tịch HĐQT	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 3.649.465	25,00%	Người nội bộ
1.1	Huỳnh Thị Là			0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Văn Cách			0	0%	Bố vợ
1.3	Nguyễn Thị Hoàng			0	0%	Vợ
1.4	Trương Hoàng Duy			0	0%	Con ruột
1.5	Trương Hoàng Nhân			0	0%	Con ruột
1.6	Trương Văn Liêm			0	0%	Anh ruột
1.7	Trương Văn Đăng			0	0%	Em ruột
1.8	Trần Thị Thi			0	0%	Em dâu
1.9	Trương Thị Thu			0	0%	Em ruột
2	Nguyễn Văn Quý		Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 3.357.508 - Cổ phần cá nhân sở hữu: 12.600	23,00% 0,086%	Người nội bộ
2.1	Cao Văn Bé			0	0%	Bố vợ
2.2	Nguyễn Thị Bạch Huệ			0	0%	Mẹ vợ
2.3	Cao Thị Bích Vân			0	0%	Vợ
2.4	Nguyễn Ngọc Linh			0	0%	Con
2.5	Nguyễn Phượng Bình			0	0%	Con
2.6	Nguyễn Thị Kim Hoa			0	0%	Chị ruột
2.7	Ngô Văn Bon			0	0%	Anh rể
2.8	Nguyễn Thị Dung			0	0%	Chị ruột
2.9	Phạm Văn Ân			0	0%	Anh rể
2.10	Nguyễn Thị Phụng			0	0%	Chị ruột
2.11	Nguyễn Thanh Long			0	0%	Anh ruột
2.12	Nguyễn Thị Đẹp			0	0%	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.13	Nguyễn Thành Thức			0	0%	Em ruột
2.14	Lê Bích Thủy			0	0%	Em dâu
2.15	Nguyễn Thị Kim Anh			0	0%	Em ruột
2.16	Trần Huỳnh Ngô			Cá nhân sở hữu: 500	0,003%	Em rể
3	Trương Hoàng Diệp		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 2.531.051	17,34%	Người nội bộ
				- Cổ phần cá nhân sở hữu: 2.100	0,014%	
3.1	Lê Thị Tư			0	0%	Mẹ vợ
3.2	Võ Thị Xuân Mai			0	0%	Vợ
3.3	Trương Nguyên Đạt			0	0%	Con ruột
3.4	Trương Thảo Nguyên			0	0%	Con ruột
3.5	Trương Diệp Hoàng			0	0%	Em ruột
3.6	Trương Mạnh Hùng			0	0%	Em ruột
3.7	Trương Thị Hồng Yến			0	0%	Em ruột
3.8	Nguyễn Văn Vững			0	0%	Anh rể
3.9	Đặng Đình Vũ			0	0%	Em rể
3.10	Trịnh Thị Xuân Hà			0	0%	Em dâu
3.11	Nguyễn Thị Kiều Oanh			0	0%	Em dâu
4	Huỳnh Văn Nhân		Thành viên HĐQT	- Cổ phần đại diện Công ty CP Nước và môi trường Đồng Bằng: 1.459.854	10,00%	Người nội bộ
4.1	Lương Thị Cẩm Dân			0	0%	Vợ
4.2	Huỳnh Quang Khôi			0	0%	Con
4.3	Huỳnh Thị Ngọc Thanh			0	0%	Con
5	Võ Hoàng Khương		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 2.481.636	17,00%	Người nội bộ
				- Cổ phần cá nhân sở hữu: 12.700 CP	0,087%	
5.1	Võ Thái Bảy			0	0%	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Hiệp			0	0%	Mẹ đẻ

N: 218
CỔ
CỔ
CẤP TH
TRÀ
VĨNH

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Trần Thị Mộng Thu			0	0%	Mẹ vợ
5.4	Quách Trần Hoàng Quý			0	0%	Vợ
5.5	Võ Hoàng Nam			0	0%	Anh
5.6	Võ Hoàng Châu			0	0%	Em
5.7	Nguyễn Thị Cẩm Giang			0	0%	Chị dâu
5.8	Tống Mỹ Phương			0	0%	Em dâu
6	Ngô Nhật Ngân		Thành viên HĐQT	- Cổ phần đại diện Công ty CP Nước và môi trường Đồng Bằng: 1.459.854	10,00%	Người nội bộ
6.1	Ngô Văn Bảy			0	0%	Bố đẻ
6.2	Dương Thị Hương			0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Hoàng			0	0%	Bố vợ
6.4	Phan Thị Thảo			0	0%	Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Diễm My			0	0%	Vợ
6.6	Ngô Thị Nhã			0	0%	Chị ruột
6.7	Lê Văn Thuận			0	0%	Anh rể
6.8	Ngô Thị Nhi			0	0%	Chị ruột
6.9	Mai Văn Đò			0	0%	Anh rể
6.10	Ngô Văn Nguyên			0	0%	Anh ruột
6.11	Ngô Nhật Cường			0	0%	Em ruột
7	Đào Thiện Duyên		Kế toán trưởng	- Cổ phần cá nhân sở hữu: 14.900 CP	0,102%	Người nội bộ
7.1	Nguyễn Thị Sen			0	0%	Mẹ Vợ
7.2	Đào Phú Vinh			- Cổ phần cá nhân 1.400	0,0095%	Anh ruột
7.3	Đào Quốc Hiệp			- Cổ phần cá nhân 1.700	0,0116%	Em ruột
7.4	Đặng Bích Dung			0	0%	Vợ
7.5	Đào Mạnh Hùng			0	0%	Con ruột
7.6	Đào Tiến Dũng			0	0%	Con ruột
7.7	Nguyễn Thị Thuyết			0	0%	Chị dâu
7.8	Đào Đức Long			0	0%	Anh ruột

81108
 NG T
 PHẢI
 OAT N
 VINI
 1-T.T

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.9	Đào Thị Trọng			0	0%	Chị ruột
7.10	Đào Công Đức			0	0%	Anh ruột
7.11	Đào Thị Mộng Hoàng			0	0%	Chị ruột
7.12	Đào Thị Trân Châu			0	0%	Em ruột
7.13	Đào Phước Hương			0	0%	Em ruột
7.14	Lâm Thị Kiều Ngoan			0	0%	Em dâu
7.15	Nguyễn Văn Ánh			0	0%	Anh rể
8	Nghiêm Ngọc Tiên		Trưởng BKS	0	0%	Người nội bộ
8.1	Võ Thị Thọ			0	0%	Mẹ đẻ
8.2	Ngô Thị Cẩm			0	0%	Mẹ vợ
8.3	Huỳnh Thị Đẹp			0	0%	Vợ
8.4	Nghiêm Ngọc Ngân			0	0%	Con
8.5	Nghiêm Ngọc Hân			0	0%	Con
8.6	Nghiêm Thị Ánh Tuyết			0	0%	Chị ruột
8.7	Nghiêm Văn Long			0	0%	Em ruột
8.8	Châu Văn Tú			0	0%	Anh rể
8.9	Thạch Thị Tha Quy			0	0%	Em dâu
9	Trần Diệp Xuân		Kiểm soát viên	0	0%	Người nội bộ
9.1	Trần Hữu Nghĩa			0	0%	Bố đẻ
9.2	Diệp Ngọc Hương			0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Thành Tài			0	0%	Bố chồng
9.4	Huỳnh Thị Hồng Hạnh			0	0%	Mẹ chồng
9.5	Nguyễn Thanh Hiệp			0	0%	Chồng
9.6	Nguyễn Diệp Bảo Ngọc			0	0%	Con
9.7	Nguyễn Diệp Thiên Phúc			0	0%	Con
9.8	Trần Diệp Khanh			0	0%	Em ruột
9.9	Dương Anh Thư			0	0%	Em dâu
10	Nguyễn Thị Khỏe		Kiểm soát viên	Cá nhân sở hữu: 1.300 cổ phần	0,009%	Người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Lê Thị Năm			0	0%	Mẹ đẻ
10.2	Nguyễn Văn Xuân			0	0%	Anh ruột
10.3	Nguyễn Thị Dương			0	0%	Chị ruột
10.4	Nguyễn Thị Vân			0	0%	Chị ruột
10.5	Nguyễn Văn Đề			0	0%	Anh ruột
10.6	Nguyễn Thị Cờ			0	0%	Chị ruột
10.7	Nguyễn Thành Lọng			0	0%	Anh ruột
10.8	Nguyễn Thị Nhứt			0	0%	Chị ruột
10.9	Nguyễn Văn Mãi			0	0%	Em ruột
10.10	Nguyễn Thị Thanh			0	0%	Chị dâu
10.11	Nguyễn Văn Lô Em			0	0%	Anh rể
10.12	Phạm Thành Long			0	0%	Anh rể
10.13	Mai Thị Sương			0	0%	Chị dâu
10.14	Ngô Văn Trung			0	0%	Anh rể
10.15	Nguyễn Thị Âm			0	0%	Chị dâu
10.16	Trần Văn Hoàn			0	0%	Anh rể
10.17	Nguyễn Thị Trúc Thu			0	0%	Em dâu
10.18	Hồng Thanh Tâm			0	0%	Chồng
10.19	Hồng Tiến Đạt			0	0%	Con
10.20	Hồng Ngọc Minh			0	0%	Con
10.21	Hồng Kim Minh			0	0%	Con
11	Phan Huynh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	Cá nhân sở hữu: 3.200 cổ phần	0,022%	Người nội bộ
11.1	Nguyễn Thị Khiết			0	0%	Mẹ đẻ
11.2	Nguyễn Thị Phần			0	0%	Mẹ vợ
11.3	Nguyễn Phương Anh			0	0%	Vợ
11.4	Phan Uyên Nhi			0	0%	Con ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.5	Phan Trương			Cá nhân sở hữu: 1,700	0,012%	Em ruột
11.6	Phan Thị Thích			0	0%	Em ruột
11.7	Phan Thị Hợp			0	0%	Em ruột
11.8	Phan Văn Nông			0	0%	Em ruột
11.9	Huỳnh Văn Hiền			0	0%	Em rể
11.10	Nguyễn Thị Thùy Vân			0	0%	Em dâu
12	Đặng Thị Bích Thủy		Trợ lý Chủ tịch kiêm Thư ký HĐQT	Cá nhân sở hữu: 1.800 cổ phần	0,012%	Người nội bộ
12.1	Đặng Dẫn			0	0%	Bố đẻ
12.2	Đặng Thị My			0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Nguyễn Hồng Vân			0	0%	Bố chồng
12.4	Nguyễn Thanh Sơn		Kỹ thuật viên	Cá nhân sở hữu: 2200	0,015%	Chồng
12.5	Đặng Công An			0	0%	Em ruột
12.6	Đặng Thị Chi			0	0%	Em ruột
12.7	Nguyễn Văn Dũng			0	0%	Em ruột
12.8	Đặng Thị Bích Ngọc			0	0%	Em ruột
12.9	Võ Văn Minh			0	0%	Em rể